

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09/8/2023

V/v: “Ly hôn,
nuôi con chung”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Hải Âu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Hưng Quang – Cán bộ hưu trí

2. Ông: Nguyễn Trọng Di – Cán bộ hưu trí

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Dung - Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: ông Hán Tấn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 110/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Hồng T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố Song Thanh 2, thị trấn PR, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Ông Hồ Quốc P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu phố Giang Hải 3, thị trấn PR, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Hiện đang chấp hành án tại Đội 16, Khu 2, Trại Giam Huy Khiêm, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 30 tháng 01 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị Hồng T trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà và ông Hồ Quốc P tự nguyện tìm hiểu, yêu thương chung sống với nhau vào năm 2014, đến năm 2016 bà với ông P mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn PR, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận. Cuộc sống chung ban đầu có hạnh phúc, nhưng đến năm 2017 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do ông P có những mối quan hệ bạn bè không lành mạnh dẫn đến sự việc ông P sa vào nghiệp ngập sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy, sống không có trách nhiệm với vợ con, bỏ mặc bà một mình chăm lo con và trang trải kinh tế gia đình. Mặc dù bà có khuyên bảo nhưng ông P không từ bỏ việc vi phạm pháp luật và còn cáu gắt với bà, rồi vợ chồng cứ thế mà hay tranh cãi lẫn nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng giữa bà và ông P ngày càng mâu thuẫn, không còn sự tôn trọng, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay, bà Võ Thị Hồng T tha thiết yêu cầu được ly hôn với ông Hồ Quốc P.

- *Về con chung*: Bà Võ Thị Hồng T và ông Hồ Quốc P có 01 người con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 (sinh ngày 11/9/2014). Hiện bà T đang nuôi dưỡng con chung.

Khi ly hôn, bà T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi trưởng thành. Bà T không yêu cầu ông Hồ Quốc P cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Võ Thị Hồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Đối với bị đơn ông Hồ Quốc P**: Trong quá trình giải quyết Tòa án có ghi nhận lời khai của ông vào ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trại giam Huy Kiêm, ông Hồ Quốc P trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: ông và bà Võ Thị Hồng T tự nguyện tìm hiểu, yêu thương chung sống với nhau vào năm 2014 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn PR, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận vào năm 2016. Trong cuộc sống chung ban đầu có hạnh phúc được một thời gian rồi xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng hay bất đồng quan điểm, cãi nhau. Ông thừa nhận trong thời gian vợ chồng chung sống với nhau ông có sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, bà T có khuyên bảo nhưng ông không từ bỏ được. Tuy nhiên, ông không đồng ý ly hôn với bà T vì ông vẫn còn tình cảm với bà T và vì con chung còn nhỏ. Trong thời gian ông đi chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm, bà T không tới thăm ông.

- *Về con chung*: Ông và bà Võ Thị Hồng T có 01 người con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 (sinh ngày 11/9/2014). Hiện bà Võ Thị Hồng T đang nuôi dưỡng con chung. Khi ly hôn, ông đồng ý giao con chung cho bà T được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi trưởng thành.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Hồ Quốc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa**:

Về việc kiểm sát tuân theo pháp luật, thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân theo đúng các quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Hồng T đối với ông Hồ Quốc P. Bà T được ly hôn với ông P ; Về con chung: Giao người con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 (sinh ngày 11/9/2014) cho bà Võ Thị Hồng T tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; Về án phí: Bà T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Võ Thị Hồng T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hồ Quốc P và giao con chung giữa bà với ông P cho bà nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Bị đơn ông Hồ Quốc P có nơi đăng ký thường trú: Khu phố Giang Hải 3, thị trấn PR, huyện Tuy Phong. Nên đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Theo biên bản ghi lời khai ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trại giam Huy Khiêm, ông Hồ Quốc P yêu cầu Tòa xem xét xử vắng mặt ông. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P theo thủ tục chung.

[3] Về pháp luật được áp dụng để giải quyết: Bà Võ Thị Hồng T và ông Hồ Quốc P xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại Ủy ban nhân dân thị trấn PR, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận nên là hôn nhân hợp pháp. Vì vậy, căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình để giải quyết.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng T:

- Xét về hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Hồng T và ông Hồ Quốc P được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp nhưng trong quá trình chung sống ông, bà đã thực sự xảy ra mâu thuẫn trong thời gian dài nguyên nhân từ việc ông P sa vào nghiệp ngập sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy làm cho cuộc sống vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, thường hay cãi nhau. Mặc dù bà T có khuyên bảo nhưng ông P không từ bỏ dẫn đến sự việc ông P phạm tội và đang chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm.

Mặc dù ông P không đồng ý ly hôn nhưng xét thấy hôn nhân là sự tự nguyện gắn kết tình cảm thương yêu từ hai phía, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà T xác định không còn tình cảm với ông P, vẫn kiên quyết ly hôn, không đồng ý trở lại đoàn tụ. Hơn nữa, trong thời gian ông Hồ Quốc P chấp hành án tại Trại Giam Huy Khiêm, bà Võ Thị Hồng T cũng không đến thăm nuôi ông P điều này cho thấy tình nghĩa vợ chồng giữa bà T và ông P không còn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau.

Từ những cơ sở trên cho thấy tình trạng hôn nhân giữa các bên lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Võ Thị Hồng T được ly hôn với ông Hồ Quốc P.

- *Về con chung:*

Xét yêu cầu nuôi con khi ly hôn của nguyên đơn Võ Thị Hồng T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện bà Võ Thị Hồng T đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 (sinh ngày 11/9/2014), bà T cam đoan sẽ đảm bảo lo cho con có một cuộc sống lành mạnh, tạo đủ mọi điều kiện chăm sóc cho con về mọi mặt. Ông P đồng ý giao con chung cho bà T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Do đó nhằm ổn định tâm lý và đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của cháu Hồ Ngọc Anh T1, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà T, giao người con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 cho bà T được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp.

Ông Hồ Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Võ Thị Hồng T không yêu cầu ông Hồ Quốc P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Võ Thị Hồng T và ông Hồ Quốc P không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án. Bà Võ Thị Hồng T là người có yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Võ Thị Hồng T. Bà Võ Thị Hồng T được ly hôn với ông Hồ Quốc P.

2. Về con chung: Bà Võ Thị Hồng T và ông Hồ Quốc P có 01 người con chung tên Hồ Ngọc Anh T1 (sinh ngày 11/9/2014).

Giao Hồ Ngọc Anh T1 cho bà Võ Thị Hồng T tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Bà Võ Thị Hồng T không yêu cầu ông Hồ Quốc P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hồ Quốc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Võ Thị Hồng T không được ngăn cản ông Hồ Quốc P quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí: Bà Võ Thị Hồng T phải chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0012233 ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong nên bà Võ Thị Hồng T đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Võ Thị Hồng T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/8/2023). Đối với bị đơn ông Hồ Quốc P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND thị trấn PR;
- Trại Giam Huy Khiêm;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

Huỳnh Hải Âu

